

TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 56-HĐBT ngày 1-4-1988 về việc sửa đổi cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;
Xét đề nghị của Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng gồm có:

1. Các tổ chuyên viên (số lượng tổ chuyên viên do Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng quyết định).
2. Vụ Hành chính.
3. Vụ Tổ chức — Cán bộ.
4. Cục Quản trị I.
5. Cục Quản trị II (tại thành phố Hồ Chí Minh).

Điều 2. — Quyết định này thay thế điều 2 của Nghị định số 112-HĐBT ngày 15 tháng 7 năm 1987 của Hội đồng Bộ trưởng và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T. M. Hội đồng Bộ trưởng
K. T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
NGUYỄN KHÁNH

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 57-HĐBT ngày 5-4-1988 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/TƯ ngày 2-7-1986 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực của bộ máy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh tế, xã hội;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước là cơ quan giúp Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng thống nhất quản lý công tác thi đua và khen thưởng trong cả nước.

Điều 2. — Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước có những nhiệm vụ, quyền hạn :

1. Nghiên cứu đề Hội đồng Bộ trưởng quyết định hoặc đề Hội đồng Bộ trưởng trình Hội đồng Nhà nước quyết định chính sách, chế độ, các danh hiệu và hình thức thi đua khen thưởng, quyết định việc phân công, phân cấp quản lý xét duyệt thi đua và khen thưởng. Hướng dẫn, kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thực hiện các chính sách, chế độ... ấy.

2. Kiểm tra, xem xét đề trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định hoặc đề Hội đồng Bộ trưởng trình Hội đồng Nhà nước quyết định các đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hội đồng Bộ trưởng, Hội đồng Nhà nước quyết định.

3. Làm nhiệm vụ thường trực của Hội đồng Thi đua — khen thưởng Trung ương.

4. Quan hệ với các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, các đoàn thể Trung ương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bồi dưỡng lý luận nghiệp vụ và hướng dẫn công tác cho cán bộ thi đua khen thưởng các ngành, các cấp.

5. Thực hiện việc cấp phát, thu hồi, đổi lại hiện vật thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. — Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước có 1 Viện trưởng và từ 1 đến 2 Phó Viện trưởng giúp việc. Bộ máy giúp việc Viện trưởng có Văn phòng và các tổ chuyên viên. Nhiệm vụ cụ thể và biên chế cán bộ mỗi bộ phận do Viện trưởng quy định theo biên chế chung được giao.

Viện có tài khoản và con dấu riêng.

Điều 4. — Bãi bỏ những quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy làm công tác thi đua và khen thưởng trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. — Viện trưởng Viện Thi đua — Khen thưởng Nhà nước, các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Quyền Chủ tịch

VÕ VĂN KIẾT